

Số: **01** /TTr - BDT

Bắc Giang, ngày **21** tháng 01 năm 2015

TỜ TRÌNH

V/v Đề nghị Ban hành Quyết định Quy định mức hỗ trợ một số nội dung Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 năm 2015

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh

Căn cứ Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn bản đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định số 2405/QĐ-TTg ngày 10/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 năm 2014 và năm 2015; Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 18/12/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách thôn, bản đặc biệt khó khăn vùng dân tộc và miền núi vào diện đầu tư của Chương trình 135;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TTLT-UBND-NNPTNT-KHĐT-TC-XD ngày 18/11/2013 của liên bộ: Ủy ban dân tộc, Bộ Nông nghiệp & PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài Chính, Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn bản đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Thông tư số 46/2014/TT-BNNPTNT, ngày 05/12/2014 của Bộ Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn thực hiện một số nội dung hỗ trợ phát triển sản xuất quy định tại Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng chính phủ;

Căn cứ đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại công văn số 103 /SNN-PTNT ngày 20/01/2015. Để thực hiện thống nhất, lồng ghép có hiệu quả với Chương trình 30a và các chính sách có cùng nội dung hỗ trợ trên địa bàn, Ban dân tộc (cơ quan thường trực Chương trình 135 tỉnh) trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy định mức hỗ trợ một số nội dung Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 năm 2015 như sau:

1. Hỗ trợ giống cây trồng, giống thủy sản và vật tư, phân bón theo định mức kỹ thuật áp dụng cho từng loại giống cây trồng, thủy sản; hỗ trợ cải tạo diện tích nuôi thủy sản.

- Hỗ trợ 100% chi phí về giống cây trồng, giống thủy sản và vật tư, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật theo định mức kỹ thuật: Mức hỗ trợ tối đa không quá 10 triệu đồng/hộ/năm

- Hỗ trợ một lần với mức 1,5 triệu đồng/hộ để cải tạo ao nuôi thủy sản có diện tích từ 100m² trở lên.

2. Hỗ trợ giống vật nuôi (gia súc, gia cầm) và vật tư theo định mức kỹ thuật áp dụng cho từng loại giống vật nuôi; hỗ trợ làm chuồng trại chăn nuôi.

- Hỗ trợ 100% chi phí về giống và vật tư theo định mức kỹ thuật: Mức hỗ trợ tối đa không quá 10 triệu đồng/hộ/năm.

- Hỗ trợ một lần 02 triệu đồng/hộ để làm chuồng trại chăn nuôi.

3. Hỗ trợ xây dựng mô hình phát triển sản xuất: Hỗ trợ 100% chi phí về giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản và vật tư thiết yếu theo định mức kỹ thuật (bao gồm phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y, vắc xin tiêm phòng bệnh nguy hiểm): Mức hỗ trợ tối đa không quá 10 triệu đồng/hộ/năm.

4. Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị, máy móc, công cụ sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp sau thu hoạch: Hỗ trợ theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 10 triệu đồng/hộ/năm.

(có dự thảo Quyết định kèm theo)

Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- * Bản điện tử:
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng chuyên môn, bộ phận;
- Lưu: VT.



Nhữ Văn Nam